

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/HSST

Ngày: 24/7/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tân An

2. Ông Nguyễn Văn Trãi

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Loan – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2019/TLHS-ST ngày 09/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2019/QĐXXST-HS ngày 11/7/2019 đối với bị cáo:

Phạm Thị H, sinh năm 1986.

Đăng ký thường trú: Khu vực T, phường H, quận Ô, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Họ và tên cha: Phạm Văn M, sinh năm 1955 (sống); Họ và tên mẹ: Lê Thị X, sinh năm 1955 (chết); Anh chị em ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1981; Họ tên chồng: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1978; Con: có 02 người lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010;

Tiền án: không; Tiền sự: Vào ngày 05/4/2018 bị Công an phường Long Hưng, quận Ô Môn xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đã đóng phạt cùng ngày 05/4/2018.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1) **Phan Thị T**, sinh năm 1962.

2) **Phan Thị Thanh T**, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Khu vực T, phường H, quận Ô, thành phố Cần Thơ (Bà Thủy và Trúc có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/3/2019, Công an phường H, quận Ô kiểm tra nhà của Phan Thị T phát hiện Thủy đang đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng với Phạm Thị H và Phan Thị Thanh T cùng cư trú khu vực T, phường H, hình thức đánh bài sịp (tính điểm lệnh để ăn thua từ 5000 đồng đến 20.000 đồng) nên Công an lập biên bản mời các đối tượng trên về phường làm việc.

Qua điều tra chứng minh được: Vào khoảng 13 giờ ngày 29/3/2019 Phạm Thị H và Phan Thị Thanh T đến nhà của bà Phan Thị T chơi, sau đó cả ba rủ nhau cùng đánh bài sịp ăn thua bằng tiền, đánh bài bằng bộ bài tứ sắc gồm 112 lá, chia cho 3 người chơi, người chia bài được 21 lá bài cũng là người đánh trước, 02 người còn lại thì 20 lá, sau khi chia xong những lá bài còn dư thì để ở giữa làm bài rút (bài tỳ). Người đánh trước đánh 01 con bài vào đĩa, người kế tiếp rút 01 con bài tỳ, nếu có giống lá bài rút lên thì được ăn vào tạo thành lệnh. Nếu người nào rút bài mà có bài giống với lá bài vừa rút lên từ 02 đến 03 lá bài thì được ăn để tạo thành sịp (bài úp), nếu người không rút bài mà có bài để ăn thì tạo thành lệnh (bài ngựa), cứ vậy luân phiên nhau rút bài và đánh bài rác cho đến khi có người thắng. Người thắng là người đầu tiên hết rác và có từ 15 lệnh trở lên, người tới thì được 02 người còn lại chung tiền theo số lệnh, nếu từ 15 đến 17 lệnh thì mỗi người chung 5000 đồng; từ 18 đến 24 lệnh thì mỗi người chung 10.000 đồng, từ 25 đến 29 lệnh thì mỗi người chung 15.000 đồng; từ 30 lệnh trở lên thì mỗi người chung 20.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc H đem theo 520.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc, thắng 20.000 đồng, thu giữ trên người của H 515.000 đồng, còn 25.000 đồng H để trên chiếu bạc bị thu giữ; T đem theo 110.000 đồng để đánh bạc, thua 10.000 đồng, bị thu giữ 100.000 đồng; T đem theo 450.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc, thua 10.000 đồng còn 440.000 đồng khi bị phát hiện đã để lại trên

chiếu bạc, nên tổng cộng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 210.000 đồng, khi đánh bạc không ai lấy xấu, cũng không ai tổ chức, đánh được khoảng 10 bàn thì bị lực lượng công an phát hiện mời về làm việc.

Đối với Phạm Thị H có một tiền sự vào ngày 05/4/2018 bị Công an phường H, quận Ô xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi Đánh bạc, chấp hành việc đóng phạt cùng ngày 05/4/2018. Theo quy định pháp luật tiền sự trên chưa được xóa nên H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc.

Đối với Phan Thị T và Phan Thị Thanh T có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền nhưng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an quận Ô đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Việc Phan Thị T và Phan Thị Thanh T đến nhà Phan Thị T để đánh bạc ăn thua bằng tiền, T không thu tiền hồ (tiền xấu) nên không có cơ sở xử lý.

Vật chứng thu giữ: 02 bộ bài tứ sắc, 01 tấm bìa cứng, 03 cái đĩa (02 bằng kim loại, 01 cái bằng nhựa), tiền trên chiếu bạc là 565.000 đồng (của T 100.000 đồng, H 25.000 đồng, T 440.000 đồng) và tiền thu giữ trên người của H 515.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKS-OM ngày 08 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Phạm Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo H đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô trình bày lời luận tội, vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thị H theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời, phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị H mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Do bị cáo hiện đang nuôi con còn nhỏ nên hoàn cảnh có khó khăn, vì vậy đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng trong vụ án: Đề nghị áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tứ sắc, 01 tấm bìa cứng, 03 cái đĩa (02 bằng kim loại, 01 cái bằng nhựa); Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 210.000 đồng là tổng số tiền mà bị cáo H đã cùng với Phan Thị T

và Phan Thị Thanh T dùng để đánh bạc; Trả lại số tiền cá nhân cho bị cáo Huệ là 470.000 đồng và trả lại số tiền cá nhân cho Phan Thị Thanh T là 400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ được. Tổng số tiền trên chiếu bạc bị thu giữ là 565.000 đồng, tuy nhiên số tiền mà bị cáo H sử dụng để đánh bạc là 50.000 đồng, tiền bị cáo thắng bạc là 20.000 đồng; tiền Phan Thị T sử dụng để đánh bạc là 110.000 đồng, thua 10.000 đồng; tiền Phan Thị Thanh T sử dụng cho việc đánh bạc là 50.000 đồng, thua 10.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo đã cùng với Phan Thị T và Phan Thị Thanh T sử dụng để đánh bạc là 210.000 đồng. Bản thân bị cáo Phạm Thị H có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc (vào ngày 05/4/2018 bị Công an phường H, quận Ô xử phạt hành chính 350.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đã đóng phạt cùng ngày 05/4/2018), nên hành vi của bị cáo H lần này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Ô đã nêu là có căn cứ.

Đối với Phan Thị T và Phan Thị Thanh T có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền nhưng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an quận Ô đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an. Không ít hậu quả của việc đánh bạc đã ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của nhiều gia đình và nghiêm trọng hơn là làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Xét bị cáo H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tham gia. Từ đó cho thấy ý thức của bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy, việc điều tra, truy tố và đưa bị

cáo ra xét xử là cần thiết, nhằm mục đích giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

Xét thấy bị cáo H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Phan Thị T, Phan Thị Thanh T đến nhà Thủy chơi và cùng thống nhất đánh bạc cùng nhau chứ không có người đứng ra tổ chức, bị cáo chỉ vì ham chơi nhất thời đã vi phạm pháp luật. Đồng thời, số tiền mà bị cáo tham gia cho việc đánh bạc là không lớn nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Hội đồng xét xử cũng xét thấy bị cáo hiện nay đang nuôi 02 con còn nhỏ, đang độ tuổi ăn học nên phần nào có khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tứ sắc, 01 tấm bìa cứng, 03 cái đĩa (02 bằng kim loại, 01 cái bằng nhựa);

- Đối với số tiền 1.080.000 đồng đã thu giữ. Xét cần tịch thu số tiền 210.000 đồng sung công quỹ Nhà nước là số tiền mà bị cáo H cùng với Phan Thị T và Phan Thị Thanh T đã sử dụng vào việc đánh bạc; trả lại số tiền cá nhân cho bị cáo H là 470.000 đồng, trả lại tiền cá nhân cho Phan Thị Thanh T là 400.000 đồng.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Thị H 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù đối với bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tứ sắc, 01 tấm bìa cứng, 03 cái đĩa (02 bằng kim loại, 01 cái bằng nhựa);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 210.000 đồng (*Hai trăm mười ngàn đồng*).

- Trả lại số tiền cá nhân cho bị cáo Phạm Thị H là 470.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi ngàn đồng*).

- Trả lại số tiền cá nhân cho Phan Thị Thanh T là 400.000 đồng (*Bốn trăm ngàn đồng*).

(*Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/7/2019 của cơ quan Công an quận Ô Môn*)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thị H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tân An Nguyễn Văn Trãi

Trương Thị Liên